

#### **Câu 4: Bài tập**

Công thức xác định:

Thuế TNDN phải nộp = (Thu nhập tính thuế - Trích lập quỹ phát triển khoa học và công nghệ) x Thuế suất

Trong đó:

Thu nhập tính thuế = Thu nhập chịu thuế - TN miễn thuế - Lỗ kết chuyển theo quy định của pháp luật

Thu nhập chịu thuế = Doanh thu tính TNCT - Chi phí được trừ + TNCT khác

*Đơn vị tiền: Triệu đồng.*

**1) Doanh thu tính TNCT: 50.000**

**2) Chi phí được trừ**

a) Các khoản chi không được trừ loại khỏi chi phí doanh nghiệp kê khai

- Chi nộp phạt do nộp thuế chậm: 20

- Thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ: 200

- Chi phí vật tư bị thiệt hại do thiên tai đã được cơ bảo hiểm bồi thường: 100

- Đối với chứng từ chi là hóa đơn có giá chưa thuế GTGT là 200 nhưng thanh toán bằng tiền mặt 20% thì phần thanh toán bằng tiền mặt không được khấu trừ:  $200 \times 20\% = 40$

- Đối với chứng từ chi là hóa đơn thường (giả sử đây là hóa đơn bán hàng) có giá thanh toán 40 mà doanh nghiệp đã tính theo giá thanh toán vào chi phí thì phần tương ứng với thanh toán bằng tiền mặt không được khấu trừ:  $40 \times 40\% = 16$

- Đối với chứng từ chi là hóa đơn GTGT có giá thanh toán là 19,8 thì đây là trường hợp không bắt buộc phải thanh toán không dùng tiền mặt mới được khấu trừ thuế giá trị gia tăng và không bắt buộc phải thanh toán không dùng tiền mặt mới được trừ khi tính thuế TNDN. Việc doanh nghiệp tính toàn bộ vào chi phí theo giá thanh toán như trên thì chưa đủ thông tin để xác định loại bỏ chi phí được trừ. Vì vậy, sẽ có 3 khả năng xử lý trong trường hợp này.

+ Giả định 1: Doanh nghiệp tính toàn bộ vào chi phí theo giá thanh toán 19,8 và không kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào của chứng từ này và hóa đơn hợp pháp thì toàn bộ chi phí của hóa đơn này được tính vào chi phí được trừ, không loại bỏ khỏi chi phí được trừ.

+ Giả định 2: Doanh nghiệp tính toàn bộ vào chi phí theo giá thanh toán 19,8 nhưng vẫn tính thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của hóa đơn này vào chi

phí và nằm trong số thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ 200 nêu trên thì số thuế GTGT đầu vào này đã được loại bỏ khi loại bỏ 200 nêu trên. Do vậy, toàn bộ chi phí của hóa đơn này được tính vào chi phí được trừ, không loại bỏ khỏi chi phí được trừ.

+ Giả định 3: Doanh nghiệp tính toàn bộ vào chi phí theo giá thanh toán 19,8 nhưng vẫn tính thuế GTGT đầu vào được khấu trừ của hóa đơn đơn này vào chi phí và không nằm trong số thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ 200 nêu trên thì số thuế GTGT đầu vào này chưa được loại bỏ khi loại bỏ 200 nêu trên. Do vậy, phần thuế GTGT đầu vào đã được khấu trừ không được tính vào chi phí được trừ là  $[19,8/(1+10\%)] \times 10\% = 1,8$ .

b) *Tổng các khoản chi không được trừ theo giả định 1 và 2*

→ Tổng các khoản chi không được trừ loại khỏi chi phí doanh nghiệp kê khai theo giả định 1 và giả định 2:  $20 + 200 + 100 + 40 + 16 = 376$

→ Tổng các khoản chi không được trừ loại khỏi chi phí doanh nghiệp kê khai theo giả định 3:  $20 + 200 + 100 + 40 + 16 + 1,8 = 377,8$

c) *Tổng chi phí được trừ*

→ Tổng chi phí được trừ theo giả định 1 giả định 2:  $46.000 - 376 = 45.624$

→ Tổng chi phí được trừ theo **giả định 3**:  $46.000 - 377,8 = 45.622,2$

**3) TNCT khác: 200**

**4) TNCT:**

a) Theo **giả định 1 và 2**:  $50.000 - 45.624 + 200 = 4.576$

b) Theo **giả định 3**:  $50.000 - 45.622,2 + 200 = 4.577,8$

**5) Kết chuyển lỗ: 200**

**6) Thu nhập tính thuế:**

a) Thu nhập tính thuế theo giả định 1 và 2:  $4.576 - 200 = 4.376$

b) Thu nhập tính thuế theo giả định 3:  $4.577,8 - 200 = 4.377,8$

**7) Thuế TNDN phải nộp**

a) Theo giả định 1 và 2:  $4.376 \times 20\% = 875,2$

b) Theo giả định 3:  $4.377,8 \times 20\% = 875,56$